TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày: 04-3-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Châu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Ngọc Dũng;

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 289/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quang H, sinh năm: 1990 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Sửa chữa điện tử; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang D và bà Trần Thị C; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2019 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Minh Đ, sinh năm: 1999 tại tỉnh An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L và bà Nguyễn Thị C; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2019 cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

- Chị Đặng Thị N, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 9, khu 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Chị Vũ Thị Kim L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Nguyên đơn dân sự: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985. Đại chỉ: Tổ 9, khu 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang H, Nguyễn Minh Đ và 02 (Hai) đối tượng nam tên Huy và Quyền (Không rõ nhân thân, lai lịch) thường đến tiệm game Hoàng Cung, địa chỉ tại số 45/20, tổ 22, khu phố Bình Quới A, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để chơi nên quen biết với nhau. Do không có tiền tiêu xài, nên H đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 28/8/2019 cùng với Đ và 01 vụ trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 30/8/2019 cùng với người nam tên Quyền (Không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Vụ thứ nhất:

Khoảng 07 giờ ngày 28/8/2018, Nguyễn Quang H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic (Không xác định rõ biển số) của Huy chạy đến tiệm game Hoàng Cung gặp Nguyễn Minh Đ để rủ Đ đi ăn sáng ở khu vực phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì Đ đồng ý. Trong lúc ăn sáng, H nảy sinh ý định đi tìm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài nên H rủ Đ cùng đi trộm cắp tài sản thì Đ đồng ý. Đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày 28/8/2019, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic chở Đ đến trước phòng trọ số 3, địa chỉ tại số 2025, tổ 9, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì H và Đ thấy xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ của chị Đặng Thị N, sinh năm 1982, cư trú cùng địa chỉ trên dựng trước cửa phòng trọ, xe không khóa cổ và không có người coi giữ nên H ngồi lại trên xe mô tô còn Đ đi bộ đến đẩy xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ rồi ngồi trên xe đạp điện cho H dùng chân đẩy xe đạp điện chạy về tiệm game Hoàng Cung. Tại đây, H gặp Huy và hỏi Huy có mua xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ không thì Huy đồng ý mua với giá 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng. Sau khi nhận tiền của Huy, H chia cho Đ số tiền 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng còn lại số tiền 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng H tiêu xài hết. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày 28/8/2019, Huy hỏi H xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ do đâu mà H có thì H nói với Huy là do H lấy trộm mà có.

Cùng ngày 28/8/2019, chị Đặng Thị N phát hiện xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ bị mất trộm nên chị N báo cho chồng là anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985, cùng cư trú tại tổ 9, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Duông biết. Cùng ngày 28/8/2019, anh C đến Công an phường Phú Hòa để trình báo sự việc. Ngày 01/9/2019, Công an phường Phú Hòa bàn giao hồ sơ vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 265/KLTS-TTHS ngày 04/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (Một) xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ trị giá: 8.500.000 (Tám triệu, năm trăm nghìn) đồng.

Đối với chiếc xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ là tài sản của chồng chị Đặng Thị N là anh Nguyễn Văn C. Hiện tại, anh C yêu cầu Nguyễn Quang H và Nguyễn Minh Đ bồi thường cho anh C số tiền 11.000.000 (Mười một triệu) đồng.

2. Vụ thứ hai:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 30/8/2019, đối tượng tên Quyền điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic (Không xác định rõ biển số) của Huy chở Nguyễn Quang H đi từ khu vực phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về khu vực thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để đi làm. Khi Quyền và H đi đến trước nhà, địa chỉ tại

số 453/80, tổ 6, khu 3, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì Quyền thấy xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng, chưa đăng ký biển số của chị Vũ Thị Kim L, sinh năm 1993, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Bàu Cây Cám, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương dựng trước cổng nhà số 453/80 và không có người coi giữ thì Quyền nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô trên nên Quyền rủ H cùng lấy trộm xe mô tô hiêu Yamaha Janus, màu trắng, chưa đăng ký biển số thì H đồng ý. Lúc này, Quyền đứng ngoài lề đường trông xe mô tô hiệu Honda Sonic còn H đến chỗ xe mô tô hiệu Yamaha Janus thì thấy chìa khóa xe mô tô hiệu Yamaha Janus được treo trên ổ khóa cửa cổng nên H lấy chìa khóa để mở khóa xe, nhưng do là khóa từ và H không biết cách mở nên H đi bộ đến chỗ Quyền kêu Quyền lại chỗ xe mô tô hiệu Yamaha Janus mở khóa. Lúc này, Quyền đến chỗ xe mô tô hiệu Yamaha Janus thì mở được khóa xe rồi Quyền đưa xe mô tô hiệu Yamaha Janus cho H điều khiển còn Quyền điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic để cùng chạy về tiệm game Hoàng Cung. Tại đây, H thỏa thuận với Quyền khi nào có tiền H sẽ chia cho Quyền thì Quyền đồng ý để H giữ chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Janus.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày 30/8/2019, chị Vũ Thị Kim L phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng, chưa đăng ký biển số bị mất trộm nên chị L đến Công an phường Phú Hòa để trình báo sự việc. Đồng thời, chị L trích xuất dữ liệu hình ảnh 02 đối tượng lấy trộm xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng, chưa đăng ký biển số cho anh Phan Văn Tú, sinh năm 1972, cư trú tại khu phố 7, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và anh Phạm Tấn Thanh, sinh năm 1987, cư trú tại khu phố 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (Anh Tú và anh Thanh là thành viên của Câu lạc bộ Phòng chống tội phạm phường Phú Hòa) xem nhờ hỗ trợ tìm lại tài sản giúp chị L.

Đến ngày 01/9/2019, Nguyễn Quang H thấy biển số 61B1 - 626.10 ở khu vực bếp của tiệm Game Hoàng Cung nên H lấy biển số 61B1 - 636.10 gắn vào xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng để làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 20 giờ 15 phút ngày 01/9/2019, anh Phan Văn Tú và anh Phạm Tấn Thanh đi tuần tra trên khu vực đường Bình Chuẩn 11, khu phố Bình Quới A, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng biển số 61B1 - 626.10 đi trên đường có nhận dạng giống như trong camera mà chị L cung cấp nên anh Tú yêu cầu H dừng xe và kiểm tra xe mô tô mà H đang điều khiển có số khung, số máy như chị L đã cung cấp nên yêu cầu H về Công an phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An làm việc. Tại đây, H khai nhận hành vi lấy trộm xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng, chưa đăng ký biển số của chị L. Ngoài ra, H còn cùng với Nguyễn Minh Đ thực hiện hành vi lấy trộm xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ của anh Nguyễn Văn C xảy ra vào ngày 28/8/2019 tại phòng trọ số 3, địa chỉ tại số 2025, tổ 9, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên Công an phường Bình Chuẩn thu giữ vật chứng gồm: 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng, biển số 61B1 - 626.10 và bàn giao vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Quang Hâu và Nguyễn Minh Đ.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 263/KLTS-TTHS ngày 03/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng, chưa đăng ký biển số, trị giá: 32.000.000 (Ba mươi hai triệu) đồng.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng, chưa đăng ký biển số của chị Vũ Thị Kim L. Ngày 09/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định xử lý vật chứng số 167 giao trả xe mô tô trên cho chị L. Hiện tại, chị L không có yêu cầu gì đối với Nguyễn Quang H.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Sonic (Không xác định rõ biển số) mà Nguyễn Quang H sử dụng làm phương tiện phạm tội với 02 (Hai) vụ trộm cắp tài sản nêu trên, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô hiệu Honda Sonic (Không xác định rõ biển số) là của người nam tên Huy cho Nguyễn Quang H mượn. Đồng thời, Huy cũng là đối tượng thực hiện hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng do H chỉ gặp Huy ở tiệm game Hoàng Cung nên H không biết rõ nhân thân, lai lịch của Huy nên Cơ quan điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với người nam tên Quyền là đồng phạm cùng thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng, chưa đăng ký biển số của chị Vũ Thị Kim L cùng với Nguyễn Quang H, do H chỉ gặp Quyền ở tiệm game Hoàng Cung nên H không biết rõ nhân thân, lai lịch của Quyền nên Cơ quan điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác mình, xử lý sau.

Đối với biển số 61B1-636.10 mà Nguyễn Quang H nhặt được ở khu vực bếp của tiệm game Hoàng Cung. Ngày 10/9/2019, Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Bình Dương trả lời về việc xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối với biển số 61B1-636.10 là xe mô tô hiệu Sirius, số máy 5C6K233956, số khung RCLS5C6K0FY233955, do anh Phạm Minh Hiếu, cư trú tại số 70/10A, tổ 13, khu 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai làm chủ sở hữu. Anh Hiếu khai nhận: Khoảng tháng 7/2019, anh Hiếu có đánh rơi biển số 61B1-636.10 và anh Hiếu đã làm thủ tục xin cấp lại biển số mới nên anh Hiếu không có yêu cầu gì đối với biển số trên nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-HS ngày 24/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo Nguyễn Quang H và Nguyễn Minh Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ xử phạt: Bị cáo H mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Đ mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn C yêu cầu Nguyễn Quang H và Nguyễn Minh Đ bồi thường số tiền 8.500.000 (tám triệu năm trăm nghìn) đồng nên đề nghị HĐXX tuyên buộc các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền 8.500.000 (tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy biển số 61B1-636.10 do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo và nguyên đơn dân sự không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/8/2019, tại phòng trọ số 3, địa chỉ tại số 2025, tổ 9, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Quang H rủ rê và cùng Nguyễn Minh Đ có hành vi lén lút lấy trộm 01 (Một) xe đạp điện hiệu Asama, màu đỏ, trị giá 8.500.000 (Tám triệu, năm trăm nghìn) đồng của chị Đặng Thị N. Sau đó, đem bán cho đối tượng tên Huy (Không rõ nhân thân, lai lịch) được 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/8/2019, tại nhà số 453/80, tổ 6, khu 3, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Quang H có hành vi cùng đồng phạm là đối tượng tên Quyền (Không rõ nhân thân, lai lịch) lén lút lấy trộm 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng, chưa đăng ký biển số, trị giá: 32.000.000 (Ba mươi hai triệu) đồng của chị Vũ Thị Kim L.

Do đó, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau bàn bạc và thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H là người nảy sinh ý định và rủ bị cáo Đ cùng thực hiện nên phải có mức hình phạt cao hơn.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H 02 lần thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu trắng, chưa đăng ký biển số đã được thu hồi và trả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H và điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo H là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Đ là nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần có mức hình phạt nhẹ hơn.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn C yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 8.500.000 (tám triệu năm trăm nghìn) đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo. Chị Vũ Thị Kim L vắng mặt tại phiên tòa, chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với biển số 61B1-636.10 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Bị cáo Nguyễn Quang H và bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/9/2019.

3/ Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Quang H và bị cáo Nguyễn Minh Đ có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn C số tiền 8.500.000 (tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại

Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4/ Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số xe 61B1-636.10.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 054.20 ngày 25/12/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 425.000 đồng (bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo và nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Châu Giang